

Bài kiểm tra SQL server

-- Tạo bảng Students

```
CREATE TABLE Students (  
    StudentID INT PRIMARY KEY IDENTITY(1,1), -- Mã sinh viên tự động tăng  
    FullName NVARCHAR(100),                -- Tên sinh viên  
    DateOfBirth DATE,                       -- Ngày sinh  
    Gender NVARCHAR(10),                    -- Giới tính  
    Major NVARCHAR(50)                      -- Ngành học  
);
```

-- Thêm dữ liệu vào bảng Students

```
INSERT INTO Students (FullName, DateOfBirth, Gender, Major)  
VALUES  
( 'Nguyen Thi Mai', '2000-04-15', 'Female', 'Computer Science'),  
( 'Tran Minh Hoang', '1999-11-10', 'Male', 'Electrical Engineering'),  
( 'Le Thi Lan', '2001-01-25', 'Female', 'Business Administration');
```

-- Truy vấn tất cả sinh viên

```
SELECT * FROM Students;
```

-- Truy vấn sinh viên theo ngành học

```
SELECT FullName, DateOfBirth, Gender  
FROM Students  
WHERE Major = 'Computer Science';
```

-- Cập nhật ngành học của sinh viên có StudentID = 1

```
UPDATE Students  
SET Major = 'Data Science'  
WHERE StudentID = 1;
```

-- Xóa sinh viên có StudentID = 3

```
DELETE FROM Students
```

```
WHERE StudentID = 3;
```

```
-- Xóa bảng Students
```

```
DROP TABLE Students;
```